

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HNGĐ-ST.

Ngày 10-8-2023

*“V/v tranh chấp hôn nhân gia đình
về ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoài Dinh

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hồ Huy Cường.
2/ Ông Nguyễn Văn Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đan Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 149/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc: *“Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Yến N, sinh năm 1999 – *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Ấp X, xã Mỏ C, huyện Tân B1, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1997 – *Vắng mặt.*

Địa chỉ: Ấp X, xã Bàu Đ, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 3 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Trần Yến N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thanh B bắt đầu chung sống từ tháng 8 năm 2022, có tìm hiểu trước, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bàu Đ, huyện G vào ngày 13-8-2022.

Vợ chồng sống hạnh phúc được vài ngày kể từ khi đám cưới thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh B không tôn trọng cha mẹ chị, thường xuyên đánh con riêng của chị, không lo làm ăn mà ham mê chơi đá gà, từ đó dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên vào khoảng tháng

9-2022 vợ chồng sống ly thân đến nay. Trong thời gian ly thân không ai có thiện chí đoàn tụ. Quá trình chung sống vợ chồng chị không có con, không có nợ chung và tài sản chung.

Nay chị N yêu cầu được ly hôn với anh B. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên chị không yêu cầu giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Thanh B đã vắng mặt, không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng. Do đó không thể hiện được lời trình bày cũng như yêu cầu của anh B.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con của chị N đối với anh B. Về con chung, tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị N và anh B tuy vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị N và anh B chung sống với nhau từ tháng 8 năm 2022 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bàu Đồn, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Do đó, hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ, nay chị N có yêu cầu ly hôn, Tòa án thụ lý và giải quyết theo thủ tục chung.

Xét yêu cầu ly hôn của chị N thấy rằng: Mâu thuẫn gia đình giữa chị và anh B chủ yếu phát sinh do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh B không tôn trọng cha mẹ chị N, thường xuyên đánh đập con riêng của chị N, anh B thường xuyên đá gà, chị N nhiều lần khuyên ngăn anh B bỏ đá gà lo làm ăn để chăm lo cho gia đình nhưng anh B không nghe, từ đó dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án đã nhiều lần tổ chức phiên hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng của anh chị nhưng anh B vắng mặt, chứng tỏ anh B đã bỏ mặc tình cảm của vợ chồng và không có thiện chí được đoàn tụ với chị N. Xét thấy, hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục

đích của hôn nhân không đạt được, nên việc chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: đương sự không có yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Từ những nhận định như trên, xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của chị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp ly hôn của chị Trần Yên N đối với anh Nguyễn Thanh B.

- Chị Trần Yên N được ly hôn với anh Nguyễn Thanh B

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị N, anh B không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Yên N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0025351 ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chị N đã nộp đủ tiền án phí.

4. Chị Trần Yên N và anh Nguyễn Thanh B được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND T. Tây Ninh;
- VKSND H. G;
- CCTHADS H. G;
- UBND xã Bàu Đồn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hoài Đình